TÒA ÁN NHÂN DÂN TX.PHÚ MỸ **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 15 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 156/2020/ TLST – VHN ngày 21 tháng 04 năm 2020 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị: Lê Thị Kim Ph, sinh năm 2000 - Địa chỉ: Tổ 6, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Anh: Trần Ngọc H, sinh năm 1998 - Địa chỉ: Tổ 6, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị Lê Thị Kim Ph và anh Trần Ngọc H là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Chị Ph và anh H đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 11-03-2019.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Ph và anh H không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên công nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự.

[2]. Về con chung: Chị Ph và anh H có một con chung là Trần Ngọc Hoàng A, sinh ngày 05-11-2017. Chị Ph và anh H thống nhất: Anh H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Ngọc Hoàng A; chị Ph không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên công nhận sự thỏa thuận này.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: Mỗi người phải nộp 150.000 đ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim Ph và anh Trần Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Kim Ph và anh Trần Ngọc H có một con chung Trần Ngọc Hoàng A, sinh ngày 05-11-2017.

Theo sự thỏa thuận của các đương sự :

+ Anh Trần Ngọc H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Ngọc Hoàng A.

+ Chị Lê Thị Kim Ph không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở chị Ph thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Kim Ph và anh Trần Ngọc H, mỗi người phải nộp lệ phí sơ thẩm việc dân sự số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0004481 ngày 21-04-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Chị Lê Thị Kim Ph và anh Trần Ngọc H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Hắc Dịch, TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Thanh Hảo